

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
các gói thầu Hạ tầng kỹ thuật dự kiến triển khai năm 2021  
tại Dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I**

### **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Xây dựng được thông qua Đại Hội đồng Cổ đông;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ ban hành theo Quyết định số 28/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 22/04/2021 của Hội đồng Quản trị;

Căn cứ Quy chế lựa chọn nhà thầu của Tổng Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Xây dựng ban hành theo Quyết định số 58/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 01/6/2020 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 21/GUQ-DIC Corp-HĐQT ngày 11/6/2021 của ông Nguyễn Thiện Tuấn - Chủ tịch HĐQT DIC Corp ủy quyền cho ông Nguyễn Hùng Cường – Phó Chủ tịch HĐQT DIC Corp;

Căn cứ các Quyết định số 4432/QĐ-UBND ngày 16/12/2009, 540/QĐ-UBND ngày 28/02/2013, văn bản số 9195/UBND-CN3 ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc Chấp thuận và điều chỉnh dự án đầu tư Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I;

Căn cứ các Quyết định số 30A/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 21/03/2013, 281A/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 20/12/2019, 46/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 14/05/2021 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt Dự án đầu tư và điều chỉnh Dự án xây dựng công trình Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I;

Căn cứ Báo cáo thẩm định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Hạ tầng kỹ thuật dự kiến triển khai năm 2021 tại Dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I số 51/BC-PC&ĐT ngày 15/6/2021 do Ban Pháp chế và Đấu thầu lập;

Theo đề nghị của Ban điều hành tại văn bản tờ trình 11 /TTr-DIC Corp-BĐH ngày 17 / 6 /2021 về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Hạ tầng kỹ thuật dự kiến triển khai năm 2021 tại Dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Hạ tầng kỹ thuật dự kiến triển khai năm 2021 tại Dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên - Giai đoạn I với các nội dung sau:

**Bảng tổng hợp các công việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

| TT        | Tên gói thầu   | Giá gói thầu (đồng)   | Nguồn vốn                                       | Hình thức LCNT        | Phương thức LCNT         | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-----------|--|-----------------------|---|-----------------------|--------------------------|--------------------------------|---------------|------------------------------|
| <b>A</b>  | <b>Bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu triển khai năm 2021</b>   |                       |   |                       |                          |                                |               |                              |
| <b>I</b>  | <b>Phi tư vấn</b>  | <b>3.350.000.000</b>  |   |                       |                          |                                |               |                              |
| 1         | Cắm mốc định vị phân lô Hợp phần 2 (42,52ha) - Phân khu II (75,82ha)   | 1.600.000.000         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 40 ngày                      |
| 2         | Cắm mốc định vị phân lô phân khu III (53,92ha)   | 1.750.000.000         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói      | 60 ngày                      |
| <b>II</b> | <b>Tư vấn</b>  | <b>10.230.000.000</b> |   |                       |                          |                                |               |                              |
| 3         | Lập Thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán. Hạng mục: Khu công viên cây xanh Hồ điều hòa. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật phân khu II (75,82ha) | 400.000.000           | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| 4         | Điều chỉnh thiết kế cơ sở theo Quy hoạch điều chỉnh lần 6  | 750.000.000           | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 45 ngày                      |
| 5         | Thẩm tra thiết kế cơ sở theo Quy hoạch điều chỉnh lần 6  | 130.000.000           | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 30 ngày                      |



| TT         | Tên gói thầu   | Giá gói thầu (đồng)    | Nguồn vốn                                       | Hình thức LCNT             | Phương thức LCNT         | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|------------|--|------------------------|---|----------------------------|--------------------------|--------------------------------|---------------|------------------------------|
| 6          | Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công phân khu II, III theo Quy hoạch điều chỉnh lần 6                     | 4.800.000.000          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Trọn gói      | 60 ngày                      |
| 7          | Thẩm tra Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công phân khu II, III theo Quy hoạch điều chỉnh lần 6            | 350.000.000            | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| 8          | Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công Công viên - Cổng chào   | 200.000.000            | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| 9          | Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đường cấp ngầm trung thế và các trạm biến áp còn lại phân khu II, III | 1.150.000.000          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| 10         | Lập phương án và thiết kế Công viên làng Châu Âu đối cảnh quan tại Đồi cảnh quan phân khu I              | 1.500.000.000          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Trọn gói      | 45 ngày                      |
| 11         | Lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 phục vụ giao đất theo Quy hoạch điều chỉnh lần 6                       | 950.000.000            | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| <b>III</b> | <b>Thi công</b>  | <b>259.198.151.007</b> |   |                            |                          |                                |               |                              |
| 12         | Cải tạo miếu thờ xã Thanh Trù. Công trình: Hạ tầng xã hội  | 185.000.000            | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chi định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói      | 30 ngày                      |



| TT | Tên gói thầu   | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn                                       | Hình thức LCNT             | Phương thức LCNT         | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng   | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----|--|---------------------|---|----------------------------|--------------------------|--------------------------------|-----------------|------------------------------|
| 13 | Cải tạo Nghĩa trang Liệt sỹ xã Thanh Trù. Công trình: Hạ tầng xã hội   | 1.062.273.286       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói        | 60 ngày                      |
| 14 | Thi công hàng rào đôi cảnh quan. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật phân khu I   | 7.000.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Đơn giá cố định | 90 ngày                      |
| 15 | HT54-01: Thi công đường giao thông (trừ cây xanh); San nền hoàn thiện, Thoát nước mưa, thoát nước thải, Ống qua đường. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Phân khu III (53,92ha) | 121.000.000.000     | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Đấu thầu rộng rãi          | 1 giai đoạn, 2 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Đơn giá cố định | 210 ngày                     |
| 16 | HT54-02: Thi công hệ thống Ống luồn cáp; Cáp ngầm hạ thế. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Phân khu III (53,92ha)  | 28.000.000.000      | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Đấu thầu hạn chế           | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Đơn giá cố định | 180 ngày                     |
| 17 | HT54-03: Thi công hệ thống Chiếu sáng. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Phân khu III (53,92ha)   | 8.000.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Đơn giá cố định | 180 ngày                     |
| 18 | HT54-04: Thi công hệ thống Cấp nước. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Phân khu III (53,92ha)   | 9.000.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Đơn giá cố định | 180 ngày                     |



| TT       | Tên gói thầu   | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn                                       | Hình thức LCNT             | Phương thức LCNT         | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng   | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----------|--|---------------------|---|----------------------------|--------------------------|--------------------------------|-----------------|------------------------------|
| 19       | HT54-05: Trồng Cây xanh. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Phân khu III (53,92ha)   | 6.500.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói        | 06 tháng                     |
| 20       | Thi công nút giao đầu nối giữa tuyến đường N62 và đường BOT đoạn tránh thành phố Vĩnh Yên  | 4.850.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói        | 60 ngày                      |
| 21       | Thi công hệ thống biển báo, sơn vạch kẻ đường. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 2,3,4 (53ha) - Phân khu I                       | 950.000.000         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói        | 45 ngày                      |
| 22       | Lắp đặt cụm đồng hồ DN250 phân khu II (75,82ha)  | 320.000.000         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói        | 30 ngày                      |
| 23       | Thi công Công viên - Công chào dự án   | 2.500.000.000       | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu rút gọn      | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Trọn gói        | 60 ngày                      |
| <b>B</b> | <b>Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại các Quyết định đã phê duyệt năm 2019 và 2020</b>  |                     |   |                            |                          |                                |                 |                              |
| <b>I</b> | <b>Quyết định 108/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 15/05/2019</b>   |                     |   |                            |                          |                                |                 |                              |
| 24       | Thi công đường cáp ngầm trung thế 22kV và các Trạm biến áp T05, T20. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 1 - Phân khu II (75,82ha) | 12.000.000.000      | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Đấu thầu hạn chế           | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Đơn giá cố định | 150 ngày                     |



| TT  | Tên gói thầu   | Giá gói thầu (đồng)    | Nguồn vốn                                       | Hình thức LCNT             | Phương thức LCNT         | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng   | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|---|--|------------------------|---|----------------------------|--------------------------|--------------------------------|-----------------|------------------------------|
| 25  | Thi công Trạm xử nước thải giai đoạn I công suất 1.200 m <sup>3</sup> /ngày đêm. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 1 - Phân khu II (75,82ha) | 19.120.000.000         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Đấu thầu hạn chế           | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý IV/2021                    | Đơn giá cố định | 240 ngày                     |
| <b>II Quyết định số 11/QĐ-DIC Corp-HĐQT ngày 15/01/2020</b>   |  |                        |   |                            |                          |                                |                 |                              |
| 26  | HT43-04: Thi công hệ thống Cấp nước. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 2 (42,52ha) - Phân khu II (75,82ha)                                   | 7.068.613.344          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Đơn giá cố định | 120 ngày                     |
| 27  | HT43-05: Trồng Cây xanh đường giao thông. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 2 (42,52ha) - Phân khu II (75,82ha)                              | 6.000.000.000          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Trọn gói        | 05 tháng                     |
| 28  | Thi công lát gạch vỉa hè. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật hợp phần 2 (42,52ha) - Phân khu II (75,82ha)  | 12.862.264.377         | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chào hàng cạnh tranh       | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý II/2021                    | Đơn giá cố định | 120 ngày                     |
| 29  | Thi công hạng mục Khu công viên cây xanh Hồ điều hòa. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật phân khu II (75,82ha)   | 9.800.000.000          | Vốn DN, vốn vay thương mại và vốn hợp pháp khác | Chỉ định thầu thông thường | 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ | Quý III/2021                   | Đơn giá cố định | 150 ngày                     |
| <b>Tổng giá trị thực hiện</b>   |  | <b>269.798.151.007</b> |   |                            |                          |                                |                 |                              |
| <b>Bảng chữ: Hai trăm sáu mươi chín tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu, một trăm năm mươi một ngàn, không trăm linh bảy đồng.</b> |  |                        |   |                            |                          |                                |                 |                              |



\* Ghi chú:

- Đối với các gói thầu chưa phê duyệt giá trị dự toán, giá cụ thể các gói thầu được xác định sau khi Tổng Công ty phê duyệt giá trị Dự toán các gói thầu tương đương.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn Nhà thầu có thể thay đổi để phù hợp với điều kiện thực tế và chủ trương đầu tư của Tổng Công ty.

**Điều 2.** Giao Ông Tổng giám đốc chỉ đạo Ban Quản lý các dự án DIC Miền Bắc chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Tổng công ty về đầu tư xây dựng dự án và báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện cho Tổng công ty theo định kỳ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư, Phó Tổng giám đốc phụ trách Xây lắp, Giám đốc các Ban: Kinh tế Kỹ thuật, Tài chính - Kế toán, Phát triển Dự án, Pháp chế và Đấu thầu, Quản lý các dự án DIC Miền Bắc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (Thay B/c);
- Lưu VP, Ban PC&ĐT.

**KT.CHỦ TỊCH HĐQT  
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Hùng Cường**

